

JLPT N3 - QUIZ KANJI #1

Thời gian: 20 phút | Số câu: 10

Họ và tên thí sinh: _____
Lớp / Đơn vị: _____

Số báo danh: _____
Ngày thi: _____

1. 以下の漢字の読みを正しいものを選びなさい。

- A. 読み
- C. 読み
- E. 読み

- B. 読み
- D. 読み

2. 以下の漢字の読みを正しいものを選びなさい。

- A. 読み
- C. 読み
- E. 読み

- B. 読み
- D. 読み

3. 以下の漢字の読みを正しいものを選びなさい。

- A. 読み
- C. 読み
- E. 読み

- B. 読み
- D. 読み

4. 以下の漢字の読みを正しいものを選びなさい。

- A. 読み
- C. 読み
- E. 読み

- B. 読み
- D. 読み

5. 以下の漢字の読みを正しいものを選びなさい。

- A. 読み
- C. 読み
- E. 読み

- B. 読み
- D. 読み

6. 下列何者為最常見之 GPS 接收器類型？

- A. 手持式
- B. 手持式
- C. 手持式
- D. 手持式
- E. 手持式

7. 下列何者為最常見之 GPS 接收器類型？

- A. 手持式
- B. 手持式
- C. 手持式
- D. 手持式
- E. 手持式

8. 下列何者為最常見之 GPS 接收器類型？

- A. 手持式
- B. 手持式
- C. 手持式
- D. 手持式
- E. 手持式

9. 下列何者為最常見之 GPS 接收器類型？

- A. 手持式
- B. 手持式
- C. 手持式
- D. 手持式
- E. 手持式

10. 下列何者為最常見之 GPS 接收器類型？

- A. 手持式
- B. 手持式
- C. 手持式
- D. 手持式
- E. 手持式

ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
A	B	E	C	C	E	D	A	B	B